

CÔNG TY TNHH KINH DOANH VẬN TẢI HẢI GIANG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KINH DOANH VẬN TẢI HẢI GIANG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HAI GIANG BUSINESS CARRIAGE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HAI GIANG BUSINESS CARRIAGE CO ., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110470985

3. Ngày thành lập: 07/09/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 369 mặt đường Bờ Sông (số nhà 3, ngõ 321), thôn Tụ Liệt, Xã Tam Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0332683615

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) Trừ hoạt động đấu giá	4512
6.	Bán mô tô, xe máy Trừ hoạt động đấu giá	4541
7.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: -Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn thuốc và dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh -Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh -Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện -Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự -Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649

9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng -Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
10.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết : -Bán buôn than đá và các nhiên liệu rắn khác; - Bán buôn dầu thô; -Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan	4661
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	8299
12.	Cho thuê xe có động cơ	7710
13.	In ấn	1811
14.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
15.	Sản xuất hoá chất cơ bản Không bao gồm hóa chất sử dụng trong nông nghiệp hóa chất độc bảng a và hóa chất mà pháp luật cấm	2011
16.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
17.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
18.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: + Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; + Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô; + Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định.	4932
19.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933(Chính)
20.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
21.	Bốc xếp hàng hóa	5224

22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển hoặc đường không; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển và hàng không; - Hoạt động liên quan khác như: Bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa.	5229
23.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
24.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
25.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
26.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
27.	Thu gom rác thải độc hại	3812
28.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
29.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
30.	Tái chế phế liệu	3830
31.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
32.	Xây dựng nhà để ở	4101
33.	Xây dựng nhà không để ở	4102
34.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
35.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
36.	Xây dựng công trình điện	4221
37.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
38.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
39.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
40.	Xây dựng công trình thủy	4291
41.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
42.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
43.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
44.	Phá dỡ Trừ dò mìn và các loại tương tự bao gồm cả việc cho nổ tại mặt bằng xây dựng	4311
45.	Chuẩn bị mặt bằng Trừ dò mìn và các loại tương tự bao gồm cả việc cho nổ tại mặt bằng xây dựng	4312
46.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

47.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: -Sơn, màu, véc ni	4752
-----	--	------

6. **Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

7. **Danh sách thành viên góp vốn:**

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN THỊ THU GIANG	Việt Nam	Thôn Huỳnh Cung, Xã Tam Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.600.000.000	80,000	001178004463	
2	LÝ VŨ HẢI	Việt Nam	Thôn Ý Nhân, Xã Đông Thọ, Huyện Sơn Dương, Tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam	400.000.000	20,000	008088006308	

8. **Người đại diện theo pháp luật:**

* Họ và tên: LÝ VŨ HẢI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 19/08/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 008088006308

Ngày cấp: 13/03/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Ý Nhân, Xã Đông Thọ, Huyện Sơn Dương, Tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Ý Nhân, Xã Đông Thọ, Huyện Sơn Dương, Tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam

9. **Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội